

# Đổi mới phương pháp dạy học trong thời đại số theo xu hướng giáo dục hiện đại tại Trường Cao đẳng Kon Tum

Phan Thị Thuỳ Na\*, Cao Đình Hải\*, Lê Văn Mạnh\*,  
Nguyễn Duy Bình\*, Trần Lương Trà\*, Trần Thị Hoài Thu\*

\*ThS. Trường Cao đẳng Kon Tum

Received: 08/8/2024; Accepted: 16/8/2024; Published: 26/8/2024

**Abstract:** Innovating teaching and learning methods in the digital age is an significant strategy for Kon Tum College to lead modern educational trends. The college focuses on applying digital technology in teaching, using online learning tools and flexible learning methods to enhance the quality of education and meet the needs of the new generation students. At the same time, the college encourages the development of soft skills and creative thinking, helping students better prepare for future challenges and opportunities. Adapting to the changes of the digital age will create a dynamic, innovative students who are ready for the transformations of the world.

**Keywords:** Innovating teaching and learning methods, digital technology, education quality.

## 1. Mở đầu

Trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, ngành giáo dục đứng trước những thách thức và cơ hội mới. Công nghệ thông tin và truyền thông đã thay đổi đòi hỏi các cơ sở giáo dục phải không ngừng đổi mới để theo kịp xu hướng và đáp ứng nhu cầu của người học.

Trường Cao đẳng Kon Tum, một trong những đơn vị giáo dục tại khu vực Tây Nguyên với sứ mệnh không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, nhà trường đã và đang tiên phong trong việc áp dụng các phương pháp giảng dạy và học tập hiện đại, sử dụng các công cụ số hóa để tạo nên một môi trường học tập sáng tạo và hiệu quả. Những đổi mới này không chỉ giúp nâng cao trải nghiệm học tập của sinh viên, mà còn trang bị cho họ những kỹ năng cần thiết để thành công trong một thế giới ngày càng số hóa.

Từ việc tích hợp các công cụ công nghệ, sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến, đến việc thúc đẩy các phương pháp giảng dạy tiên tiến như học tập dựa trên dự án, học tập hợp tác và lớp học đảo ngược. Trường Cao đẳng Kon Tum đang nỗ lực không ngừng để trở thành một trong những đơn vị giáo dục hàng đầu về đổi mới phương pháp dạy và học trong thời đại số.

Những đổi mới này không chỉ giúp nhà trường dẫn đầu xu hướng giáo dục hiện đại mà còn góp phần phát triển một hệ sinh thái giáo dục linh hoạt, đa dạng và phù hợp với nhu cầu phát triển toàn diện của sinh viên. Với mục tiêu chuẩn bị cho sinh viên sẵn sàng bước vào thị trường lao động với kỹ năng và tư duy phù hợp, đổi mới phương pháp dạy và học là bước đi

chiến lược, giúp nhà trường khẳng định vị thế trong bối cảnh giáo dục quốc gia và quốc tế.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy

#### 2.1.1. Học tập trực tuyến (E-learning)

E-learning là một phương pháp giảng dạy và học tập thông qua internet, cho phép giảng viên và sinh viên kết nối với nhau từ bất kỳ đâu và bất kỳ lúc nào. Các nền tảng học tập trực tuyến được áp dụng tại trường như Zoom, Microsoft Teams, Google Meet và Google Classroom cho phép giảng viên và sinh viên kết nối từ xa. E-learning đang ngày càng trở nên quan trọng trong bối cảnh hiện đại, đặc biệt khi sự phát triển của công nghệ và internet đã giúp mở ra nhiều cơ hội học tập mới.

#### 2.1.2. Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI)

AI có khả năng hỗ trợ giảng viên và sinh viên thông qua các công cụ và giải pháp thông minh từ việc cá nhân hóa quá trình học tập đến cải thiện hiệu suất giảng dạy. AI giúp giảng viên theo dõi được tiến độ học tập, tự động chấm điểm các bài kiểm tra trắc nghiệm và tự luận đơn giản, giảm tải công việc cho giảng viên.

#### 2.1.3. Trò chơi hóa

Giảng viên tại trường đã sử dụng ứng dụng Kahoot! để tạo ra các câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi đúng/sai, câu hỏi mở và theo dõi hiệu suất của từng sinh viên qua các báo cáo chi tiết mà Kahoot! cung cấp.

Sinh viên tham gia dưới dạng cá nhân hoặc nhóm. Sau mỗi câu hỏi, sinh viên tự kiểm tra và điều chỉnh

kiến thức ngay lập tức. Nhờ vào tính chất trò chơi, sinh viên cảm thấy hào hứng hơn khi tham gia học tập.

#### 2.1.4. Phân tích dữ liệu học tập

Phân tích dữ liệu học tập là quá trình thu thập, phân tích và diễn giải dữ liệu từ các hoạt động học tập để hiểu rõ hơn về quá trình học tập của sinh viên, nhằm cải thiện phương pháp giảng dạy và học tập bằng cách cung cấp thông tin chi tiết để sinh viên có thể điều chỉnh cách học và giảng viên có thể điều chỉnh cách giảng dạy để đạt hiệu quả cao hơn.

Phân tích dữ liệu học tập đang ngày càng trở nên quan trọng trong giáo dục, đặc biệt là trong bối cảnh số hóa và ứng dụng công nghệ thông tin.

### 2.2. Phương pháp học tập dựa trên dự án (Project Based Learning - PBL)

PBL là một phương pháp giáo dục thay vì học lý thuyết qua sách vở, sinh viên sẽ chủ động tham gia vào quá trình học, tự nghiên cứu, thảo luận và thực hành để tìm ra giải pháp cho vấn đề hoặc câu hỏi đã được đặt ra. Sinh viên có cơ hội để phát triển ý tưởng sáng tạo của riêng mình, thể hiện chúng qua sản phẩm và được chia sẻ hay trình bày trước lớp học hoặc cộng đồng để nhận phản hồi. PBL tập trung vào việc học qua trải nghiệm thực tế, khuyến khích sinh viên tự chủ, sáng tạo và hợp tác. Giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn thay vì chỉ giảng dạy truyền thống. Điều này đòi hỏi kỹ năng sư phạm và quản lý lớp học tốt.

#### 2.3. Tích hợp giáo dục STEM

Tích hợp giáo dục STEM (Science, Technology, Engineering, Mathematics) là một phương pháp giáo dục nhằm khuyến khích sinh viên phát triển các kỹ năng tư duy phân biện, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc học. Thay vì dạy riêng lẻ các môn khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học, giáo dục STEM tích hợp chúng lại thành một chương trình giảng dạy kết nối và liên kết.

Sinh viên có cơ hội tham gia các dự án thực tế, khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới, khuyến khích phân tích, đánh giá thông qua các hoạt động thực hành, dự án, thí nghiệm giúp củng cố kiến thức và kỹ năng một cách hiệu quả hơn. Nhờ sử dụng các công cụ và phần mềm hỗ trợ học tập để tạo điều kiện cho sinh viên tham gia vào các hoạt động khoa học và kỹ thuật.

Tích hợp giáo dục STEM không chỉ đánh giá được hiệu quả của việc tích hợp STEM trong giảng dạy mà kết hợp để tạo ra một chương trình giáo dục

toàn diện. Qua đó, giúp sinh viên phát triển tư duy logic, khả năng sáng tạo và kỹ năng thực hành cần thiết trong bối cảnh công nghiệp hiện đại.

#### 2.4. Đào tạo giảng viên theo hướng hiện đại

Nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy, nhà trường đã tổ chức các khóa đào tạo cho giảng viên về việc sử dụng thành thạo công nghệ, tiếp cận với phương pháp giảng dạy hiện đại và phát triển các kỹ năng mềm cần thiết để hỗ trợ tốt nhất cho sinh viên.

Hướng dẫn giảng viên cách thiết kế bài giảng tương tác, sử dụng các công cụ công nghệ như nền tảng học trực tuyến, các phần mềm hỗ trợ giảng dạy, các công cụ tạo nội dung đa phương tiện, cách sử dụng dữ liệu và phân tích học tập để cá nhân hóa quá trình học tập cho sinh viên.

Khuyến khích giảng viên sử dụng các phương pháp học tập tích cực như học tập dựa trên dự án, học tập qua trải nghiệm, học tập hợp tác và lớp học đảo ngược.

Khuyến khích giảng viên xây dựng mối quan hệ tích cực với sinh viên, hiểu rõ tâm lý sinh viên và sử dụng các kỹ năng quản lý xung đột hiệu quả.

Nhằm đổi mới trong giáo dục nhà trường đã có nhiều chính sách để khuyến khích giảng viên không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, áp dụng những phương pháp mới trong giảng dạy từ đó giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận kiến thức và phát triển toàn diện.

#### 2.5. Hỗ trợ sinh viên qua các nền tảng số

Nhà trường cũng chú trọng vào việc hỗ trợ sinh viên qua các nền tảng số. Hệ thống tư vấn học tập trực tuyến, diễn đàn thảo luận và sử dụng các nền tảng số giúp nâng cao trải nghiệm học tập, cung cấp tài nguyên học tập linh hoạt, tăng cường sự tương tác giữa sinh viên và giảng viên.

Các nền tảng số cũng hỗ trợ tổ chức các buổi tư vấn, giờ học phụ đạo, hoạt động nhóm, giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận hỗ trợ từ giảng viên và bạn học. Cung cấp sách điện tử, bài giảng số, video học tập và các tài nguyên học tập trực tuyến khác để sinh viên có thể truy cập mọi lúc, mọi nơi. Tạo thư viện số và cơ sở dữ liệu nghiên cứu giúp sinh viên dễ dàng tra cứu tài liệu, bài báo khoa học và tài liệu tham khảo.

Các nền tảng số tạo điều kiện cho sự tương tác giữa sinh viên với giảng viên và bạn bè, ngay cả khi học trực tuyến. Công nghệ giúp cá nhân hóa quá trình học tập, đáp ứng nhu cầu và phong cách học tập riêng của mỗi sinh viên.

*(Xem tiếp trang 189)*

Kỹ năng giảng dạy của SV được cải thiện rõ rệt nhờ việc tạo môi trường học tập sáng tạo và thân thiện, giúp kích thích sự phát triển toàn diện của trẻ. Sinh viên làm quen với phương pháp Montessori trong dạy toán, nâng cao kiến thức và kỹ năng giảng dạy. Việc áp dụng phương pháp GDMN tiên tiến và công nghệ vào giáo dục mầm non khuyến khích tư duy sáng tạo, tạo môi trường học tập phong phú và tăng cường sự tương tác. Điều này giúp các em tự tin và tâm lý sẵn sàng với vai trò là giáo viên hiện đại trong tương lai.

### 3. Kết luận

Việc tiếp cận và ứng dụng PP Montessori trong đào tạo GV mầm non đã mang lại nhiều lợi ích đáng kể. Phương pháp này giúp GV phát triển kỹ năng giáo dục hiện đại, tạo ra môi trường học tập đa dạng, giúp trẻ phát triển tư duy sáng tạo, nề nếp, và khả năng tự điều chỉnh. Đồng thời, nó cũng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo SV chuyên ngành GDMN, trang bị cho GV kiến thức và kỹ năng thực hành hiệu quả với giáo cụ Montessori, phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng trẻ.

### Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*. Hà Nội.

[2] Hoàng Thị nho, Trần Thị Minh Thành, Đào Phương Liên, Trần Tuyết Anh, Nguyễn Thị Hoa, (2010) *Báo cáo tổng kết đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ Tìm hiểu ứng dụng tư tưởng và phương pháp giáo dục của Maria Montessori trong dạy học trẻ khuyết tật Việt Nam*.

[3] Ngô Hiểu Huy (Thành Trung dịch), (2016), *Phương pháp giáo dục Montessori - Phương pháp giáo dục tối ưu dành cho trẻ từ 0 - 6 tuổi*, NXB Phụ nữ.

[4] Song In Seon, (2009), *Tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng số lượng cho trẻ 5-6 tuổi Việt Nam theo phương pháp dạy học Montessori*, Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục trường ĐHSHPN.

[5] Choi Sun Eh, (1984), *Nghiên cứu về hiệu quả của giáo dục Toán theo phương pháp dạy học Montessori*, Luận văn thạc sĩ sau đại học giáo dục trường đại học nữ Ewha.

## Đổi mới phương pháp dạy học..... (tiếp theo trang 155)

### 3. Kết luận

Việc đổi mới phương pháp dạy và học trong thời đại số là một xu hướng tất yếu để trường Cao đẳng Kon Tum trở thành đơn vị dẫn đầu trong giáo dục hiện đại. Quá trình này bao gồm việc ứng dụng công nghệ số vào giảng dạy, sử dụng các công cụ và nền tảng trực tuyến để cải thiện chất lượng học tập và tạo ra một môi trường học tập linh hoạt, sáng tạo và phù hợp với nhu cầu của thế hệ sinh viên hiện đại. Bằng cách áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, tập trung vào trải nghiệm người học, nâng cao kỹ năng mềm, khuyến khích sự tham gia chủ động, phát huy tối đa tiềm năng của người học, từ đó đóng góp vào sự phát triển bền vững của giáo dục và xã hội. Việc nắm bắt và thích nghi nhanh chóng với sự thay đổi của thời đại số sẽ giúp nhà trường không chỉ cung cấp kiến thức mà còn trang bị cho sinh viên kỹ năng cần thiết để thành công trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng. Điều này sẽ tạo ra một thế hệ sinh viên với năng lực toàn diện, sẵn sàng cho những thách thức và cơ hội trong tương lai.

### Tài liệu tham khảo

1. Blayone, T. J. B. (2018). *Reexamining digital-learning readiness in higher education: Positioning*

*digital competencies as key factors and a profile application as a readiness tool*. International Journal on E-Learning: Corporate, Government, Healthcare, and Higher Education, 17(4), 425–451.

2. Ferrari, Anuska. (2013). *Digital Competence in Practice: An Analysis of Frameworks*. Joint Research Centre of the European Commission., 91. Trích xuất tại nguồn <https://doi.org/10.2791/82116>

3. Gilster, P. (1997). *Digital literacy*. John Wiley.

4. Hiltz, S. R., & Turoff, M. (2005). *The Evolution of Online Learning and the Revolution in Higher Education*. In October (Vol. 48, Issue 10, pp. 59–64).

5. Mosa, A. A., Naz'ri bin Mahrin, M., & Ibrahim, R. (2016). *Technological Aspects of E-Learning Readiness in Higher Education: A Review of the Literature*. In *Computer and Information Science (Vol. 9, Issue 1, p. 113)*. <https://doi.org/10.5539/cis.v9n1p113>

6. Nguyễn Tấn Đại, & Marquet Pascal. (2018). *Năng lực công nghệ số đáp ứng nhu cầu xã hội: các mô hình quốc tế và hướng tiếp cận ở Việt Nam*. Tạp Chí Khoa Học Xã Hội Thành Phố Hồ Chí Minh, 12(244), 23–39.